



Ngữ pháp Unit 10 lớp 8 Recycling

Ngữ pháp tiếng Anh lớp 8 unit 10 Recycling đầy đủ nhất

VnDoc.com xin giới thiệu đến các bạn **Ngữ pháp tiếng Anh Unit 10 lớp 8 Recycling** do VnDoc.com sưu tầm và đăng tải dưới đây bao gồm nội dung ngữ pháp trọng tâm của bài học giúp các bạn chuẩn bị bài ở nhà thật tốt trước khi đến lớp. Sau đây mời các bạn vào tham khảo.

Ngữ pháp tiếng Anh 8 unit 10 Recycling

I. Cấu trúc câu bị động lớp 8

II. Cấu trúc Adj + to infinitive

Giải bài tập SBT Tiếng Anh lớp 8 chương trình mới Unit 10: Communication

Bài tập tiếng Anh lớp 8 Unit 10: Recycling

Giải bài tập SGK Tiếng Anh lớp 8 Unit 10: Recycling

I. Cấu trúc câu bị động lớp 8

* Công thức chung:

be + past participle

* Quy tắc chuyển đổi:

- Tân ngữ của câu chủ động làm chủ ngữ của câu bị động.
- BE được chia theo thì của động từ ở câu chủ động.

S + V + O.

-----> S + BE + pp + by Agent.

Ví dụ:

- Active: Jack opens the door.

Jack mở cửa.

- Passive: The door is opened by Jack.

Cửa được mở bởi Jack.

* Thể bị động với thì hiện tại đơn và tương lai đơn

S + am/ is/ are + past participle + (by agent).

S + will/ shall be + past participle + (by agent).

Ví dụ:

- Active: A French architect designs our house.

- Passive: Our house is designed by a French architect.

Active: A French architect will design our house.

Passive: Our house will be designed by a French architect.

* Một số lưu ý:

+ Vị trí của trạng từ chỉ nơi chốn, trạng từ chỉ thời gian và trạng từ chỉ thể cách trong câu thụ động

S + [be] + pp + (adv. of place) + by agent + (adv. of time).

s + [be] + (adv. of manner) + pp + by agent

Ví dụ:

- Active: Mary bought this hat in Mexico last month.

Mary mua chiếc mũ này ở Mê-hi-cô tháng trước.

- Passive: This hat was bought in Mexico by Mary last month.

Chiếc mũ này được Mary mua ở Mê-hi-cô tháng trước.

- Active: Nam treats his dog badly.

Nam đối xử tệ với chú chó của mình.

- Passive: His dog was badly treated by Nam.

Con chó bị Nam đối xử tệ.

+ By + them, people, everyone/someone/everything/..., me, you, him, her, us có thể được lược bỏ trong câu thụ động

Ví dụ:

- Active: People speak English in many parts of the world.

Người ta nói tiếng Anh ở nhiều nơi trên thế giới.

- Passive: English is spoken in many parts of the worlds.

Tiếng Anh được nói ở nhiều nơi trên thế giới.

II. Cấu trúc Adj + to infinitive

* Cách sử dụng

Ví dụ:

It is boring to go to the meeting (Thật chán để đến cuộc gặp mặt.)

It is hard to believe that he failed the test. (Thật khó để tin rằng anh ấy bị trượt kỳ thi.)

It was easy for him to pass the test. (Anh ấy đỗ kỳ thi thật dễ dàng.)

=> Cấu trúc tính từ + động từ nguyên thể không to có ý nghĩa "thật là thế nào để làm gì", "làm gì đó thì như thế nào" hoặc "thật như thế nào để ai đó làm gì", "ai đó làm gì như thế nào".

* Công thức:

It + be + adj + (for O) + to V

Ví dụ: (Đi đến buổi họp thì thật là nhàm chán.)

It was dangerous for Peter to drive fast. (Thật là nguy hiểm khi Peter lái xe nhanh.)

Trên đây là [Ngữ pháp tiếng Anh lớp 8 Unit 10: Recycling đầy đủ nhất](#) Mời bạn đọc tham khảo thêm nhiều tài liệu ôn tập Tiếng Anh 8 cả năm khác như: [Đề học tốt Tiếng Anh 8](#), [Trắc nghiệm trực tuyến Tiếng Anh 8](#), [Đề thi học kì 1 lớp 8](#), [Đề thi học kì 2 lớp 8](#),.... được cập nhật liên tục trên VnDoc.com.